

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 237/2024/DS-ST

Ngày 19/9/2024

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tuyết Nhung và ông Nguyễn Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Diễm L – Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2024, tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 502/2024/TLST-DS ngày 17/6/2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 331/2024/QĐXXST – DS ngày 26/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 396/2024/QĐST- DS ngày 11/9/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Lầu H, 2 N, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh H; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đ.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Văn G, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đ;

Địa chỉ: B P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có đơn xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Bà Hà Thị A, sinh năm 1991.

Nơi thường trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở hiện nay: 233/9/44 X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/12/2023, bà Hà Thị A có ký hợp đồng tín dụng số LD202307328889, các phụ lục điều khoản đính kèm với Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đ. Vay số tiền 450.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng mua sắm trang thiết bị gia đình. Quá trình thực hiện hợp đồng khách hàng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và số tiền vay của bà Hà Thị A đã chuyển qua nợ quá hạn từ ngày 15/02/2024.

Dư nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 16/04/2024 là 461.413.212 đồng, trong đó, nợ gốc 450.000.000 đồng, nợ lãi 11.413.212 đồng. Để đảm bảo cho khoản vay nói trên bà Hà Thị A đã ký đã ký Hợp đồng thế chấp số 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023, tài sản thế chấp tài sản hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình là Ô tô con, số loại 2008 USHNLV, số khung RN2USHNLVNM079379, số máy 1813014PSA10XVDPHN08, xuất xứ Việt Nam, nhãn hiệu PEUGEOT, số chỗ ngồi 05 chỗ ngồi/1675kg, năm sản xuất 2022.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 15/02/2024, khi khoản tiền vốn, lãi phát đến hạn phải trả nhưng bà Hà Thị A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, nhiều lần liên lạc để yêu cầu bà Hà Thị A có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn nhưng bà A không thực hiện, vì vậy Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà Hà Thị A phải trả cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến ngày 16/04/2024 là 461.413.212 đồng trong đó, nợ gốc 450.000.000 đồng, nợ lãi 11.413.212 đồng và lãi phát sinh từ ngày 17/4/2024 cho đến khi trả dứt điểm khoản nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng LD202327328889 ký ngày 06/12/2023 và Giấy nhận nợ số LD2334100665 ngày 07/12/2023 cùng các Phụ lục hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp bà Hà Thị A không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

Ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Bị đơn bà Hà Thị A: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng nên Tòa án không lấy lời khai, công khai chứng cứ, hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buon Ma Thuột tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện nguyên đơn Ngân hàng TMCP S.

Buộc bà Hà Thị A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 16/4/2024 là 461.413.212 đồng, trong đó nợ gốc 450.000.000 đồng, lãi trong hạn 11.229.425 đồng, lãi quá hạn 183.787 đồng và lãi phát sinh từ ngày 17/04/2024

cho đến khi trả dứt điểm khoản nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng LD202327328889 ký ngày 06/12/2023 và Giấy nhận nợ số LD2334100665 ngày 07/12/2023 cùng các Phụ lục hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp bà Hà Thị A không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng thế chấp số: 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023 ký giữa Ngân hàng TMCP S chi nhánh Đ với bà Hà Thị A, tài sản thế chấp: Ô tô con; Số loại: 2008 USHNLVSố khung RN2USHNLVNM079379; Số máy 1813014PSA10XVDPHN08; Xuất xứ: Việt Nam; Nhãn hiệu: PEUGEOT; Số chỗ ngồi: 05 chỗ ngồi/1675kg; Năm sản xuất: 2022.

Về án phí: Bà Hà Thị A phải án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xét xử vắng mặt, bị đơn bà Hà Thị A đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2]. Về nội dung vụ án: Ngày 06/12/2023, bà Hà Thị A có ký vay của Ngân hàng TMCP S vay số tiền 450.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD202307328889, các phụ lục điều khoản đính kèm, mục đích vay tiêu dùng mua sắm trang thiết bị gia đình, lãi suất 12 tháng đầu tiên 10%/năm, ngày trả lãi ngày 15 hàng tháng, thời hạn vay 72 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Hà Thị A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và số tiền vay của bà Hà Thị A đã chuyển qua nợ quá hạn từ ngày 15/02/2024.

Dư nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 16/04/2024 là 461.413.212 đồng, trong đó, nợ gốc 450.000.000 đồng, nợ lãi 11.413.212 đồng. Để đảm bảo cho khoản vay nói trên bà Hà Thị A đã ký đã ký Hợp đồng thế chấp số 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023, tài sản thế chấp tài sản hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình là Ô tô con, số loại 2008 USHNLV, số khung RN2USHNLVNM079379, số máy 1813014PSA10XVDPHN08, xuất xứ Việt Nam, nhãn hiệu PEUGEOT, số chỗ ngồi 05 chỗ ngồi/1675kg, năm sản xuất 2022.

Do bà Hà Thị A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng, văn bản đã ký kết với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện ra Tòa án đề nghị giải quyết.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Ngân hàng TMCP S.

Hội đồng xét xử xét thấy do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ của khoản vay trên nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải có

trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 16/4/2024 là 16/04/2024 là 461.413.212 đồng, trong đó nợ gốc 450.000.000 đồng, nợ lãi 11.413.212 đồng.

Hà Hà Thị A tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh từ ngày 17/04/2024 cho đến khi trả khoản nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng LD202327328889 ký ngày 06/12/2023 và Giấy nhận nợ số LD2334100665 ngày 07/12/2023 cùng các Phụ lục hợp đồng tín dụng.

Sau khi, bị đơn trả hết nợ gốc và lãi cho nguyên đơn, thì nguyên đơn có trách nhiệm trả lại cho bị đơn toàn bộ tài sản, giấy tờ đã thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023.

Trường hợp bị đơn không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ, nguyên đơn Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mại tài sản bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023 để bảo đảm thi hành án.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo mức tính 20.000.000 đồng + (4% x 61.413.212 đồng) = 22.456.528 đồng.

Trả lại cho nguyên đơn số tiền 11.228.264 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buon Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0010235 ngày 04/6/2024.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 144, Điều 147, Điều 220, khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng.

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc bị đơn bà Hà Thị A có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền nợ tính đến ngày 16/4/2024 là 461.413.212 đồng, trong đó nợ gốc là 450.000.000 đồng và nợ lãi là 11.413.212 đồng.

Bị đơn bà Hà Thị A phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 17/4/2024 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LD202327328889 ký ngày 06/12/2023 và Giấy nhận nợ số LD2334100665 ngày 07/12/2023 cùng các Phụ lục hợp đồng tín dụng.

Sau khi, bị đơn bà Hà Thị A hết nợ gốc và lãi cho nguyên đơn, thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP S có trách nhiệm trả lại cho bị đơn bà Hà Thị An toàn b tài sản, giấy tờ đã thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023.

Trường hợp bị đơn bà Hà Thị A không thực hiện việc trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền cho phát mại tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 384/23/TC/DL ngày 06/12/2023 để bảo đảm cho việc thi hành án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị đơn bà Hà Thị A phải chịu số tiền 22.456.528 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 11.228.264 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0010235 ngày 04/6/2024.

Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh, Tp. BMT;
- THADS Tp. BMT;
- Đương sự.
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa

(đã ký)

Lê Đình Thanh